TOÀ ÁN NH1 DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 137/2023/QĐST-HNGĐ	*TP.Yên Bái, ngày 22 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 419/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị Thùy L, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 13, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 11, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Thùy L và anh Nguyễn Việt H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về nuôi con: Giao cho chị Mai Thị Thùy L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Gia H1, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2021. Anh Nguyễn Việt H phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/ một tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2023 cho đến khi cháu H1 đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Nguyễn Việt H có quyền, nghĩa vụ

thăm nom con không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh H chưa thi hành thì hàng tháng anh H còn phải chịu một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ Luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

+ Về án phí: Chị Mai Thị Thùy L phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con nH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số: AA/2023/0000123, ngày 10-11-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái (chị L đã nộp đủ tiền án phí). Anh Nguyễn Việt H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- THADS TP Yên Bái;
- UBND P Nguyễn Phúc;
(CNKH số 38 ngày 02/10/2021
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hà Thị Thu Hương